

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HSST

Ngày 25 - 04 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Văn Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Thành và bà Đỗ Thị Kim Oanh.

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 04 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2019/HSST ngày 13 tháng 03 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 04 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th, sinh năm 1989. Nơi sinh: Huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Nơi ĐKKHKT: Xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình. Chỗ ở: Thôn Vị Dương, xã M, thành phố N, tỉnh Nam Định. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 09/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Cha đẻ: Không rõ. Mẹ đẻ là bà Tạ Thị N, sinh năm 1957. Có vợ là Hoàng Thị Th, sinh năm 1989 và có 01 con sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24/12/2018 chuyển tạm giam ngày 30/12/2018 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Vũ Quang M, sinh năm 1988; ĐKKHKT: Xóm Phan, xã N, huyện NT, tỉnh Nam Định. Có mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1991. ĐKKHKT: Thôn Đò, xã Ng, huyện NH, tỉnh Nam Định. Địa chỉ: Công ty thương mại vận tải Hoàn Kiếm: Số 65 đường Phùng Chí Kiên, khu đô thị Hòa Vượng, xã Lộc Hòa, tỉnh Nam Định. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Ngô Văn N, sinh năm 1987. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 24/12/2018, Nguyễn Văn Th. Nơi ĐKKHKT: Xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình. Chỗ ở: Thôn Vị Dương, xã Mỹ Xá, thành phố Nam Định đang ở trọ tại thôn Thôn Vị Dương, xã Mỹ Xá, thành phố Nam Định thì nhận được điện thoại của một người đàn ông không quen biết gọi đến số điện thoại di động: 0989257699 của Th hỏi: “Anh còn kẹo, ke không?” Th hiểu ý người đó muốn hỏi mua của Th ma túy loại kẹo và ma túy loại ke, nên nói: “Anh có”. Người đó nói tiếp: Anh để cho em 15 viên kẹo, và 2 chỉ ke” và hỏi Th giá ma túy loại kẹo và ma túy loại ke, Th trả lời: “Một viên ma túy loại kẹo giá 300.000đồng, một chỉ ma túy loại ke giá 3.200.000đồng”. Người đàn ông đó hẹn Th khoảng 18 giờ cùng ngày mang ma túy đến quán Karaoke DuBai ở cạnh Quốc lộ 37B Thộc thôn 2, xã Đình Xá, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Th đồng ý và bảo người đó phải trả thêm 500.000 đồng tiền công.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Th gọi điện cho người phụ nữ tên là Vy hỏi mua 15 viên ma túy loại kẹo, 02 chỉ ma túy loại ke và thống nhất với Vy sau khi bán được ma túy thì mới trả tiền. Vy đồng ý, hẹn Th ra Quốc lộ 10 ở thành phố Nam Định (gần nhà trọ của Th) đợi có người mang ma túy đến giao cho Th. Sau đó Th đi bộ ra điểm hẹn đứng đợi khoảng 15 phút thì có một nam thanh niên đi xe máy đến chỗ Th nói: “Em ở chỗ chị Vy” và đưa cho Th 01 túi nilon bên trong có 15 viên ma túy loại kẹo và 04 túi ma túy loại ke, Th cầm túi ma túy bỏ vào túi quần phía trước bên trái đang mặc, còn người thanh niên điều khiển xe máy đi đâu Th không biết.

Sau khi mua được ma túy, Th gọi điện cho Vũ Quang M (là bạn cùng lái xe taxi hãng Hoàn Kiếm với Th). Nơi cư trú: Xã Nam Cường, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định đến đón chở Th lên cầu Câu Tử ở Hà Nam. Trên đường đi, Th lấy túi nilon bên trong có ma túy mua được trước đó từ trong túi quần đang mặc, bỏ vào hộc cửa xe ở ghế phụ phía trước bên phải cạnh chỗ Th ngồi và chỉ đường cho Minh. Khi đến trước cửa quán Karaoke DuBai, Th lấy điện thoại di động gọi cho người đàn ông đã hỏi mua ma túy của Th, nói là đã đến điểm hẹn rồi, người đàn ông đó bảo Th đứng đợi. Ngay sau đó lực lượng cảnh sát Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hà Nam đến kiểm tra, bắt giữ Th. Khi bị phát hiện, Th đã lấy túi nilon bên trong có chứa ma túy ở hộc cánh cửa xe ném qua cửa xe xuống nền đất ngay chỗ xe ô tô đỗ và được Cơ quan Công an Th giữ.

** Vật chứng Th giữ gồm:*

- Thu trên nền đất cách chỗ xe taxi BKS: 30E-303.70 đỗ khoảng 01 mét 01 (một) túi nilon màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa và viền màu đỏ, bên trong có 15 (mười lăm) viên nén màu xanh và 04 (bốn) túi nilon màu trắng hàn kín, miệng túi có kẹp nhựa và viền màu xanh, bên trong đều có các hạt tinh thể màu trắng. Tất cả được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01;

- Thu trong ví da giả nâu để trong túi quần phía trước bên phải Nguyễn Văn Th đang mặc 4.900.000 VNĐ được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT02;

- Th trong tay phải Nguyễn Văn Th đang cầm 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen, được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT03;

- Tạm giữ của Nguyễn Văn Th 01 (một) chứng minh nhân dân số 151698211 và 01 (một) giấy phép lái xe số 360129374382 đều mang tên Nguyễn Văn Th;

- Tạm giữ 01 (một) xe ô tô BKS: 30E-303.70, nhãn hiệu HUYNDAI, số máy: G4FC8U433337, số khung: KMHDT41BP8U495523, bên trong xe có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA của Vũ Quang M; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ Thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KC6298655 và 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô BB180080964.

* Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Th tại Thôn Vị Dương, xã M, thành phố N, tỉnh Nam Định, kết quả: Không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

* Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trưng cầu Phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định, giám định chất ma túy đối với các viên nén màu xanh, các hạt tinh thể màu trắng và thu thập dấu vết đường vân tay trên bề mặt các túi nilon trong phong bì niêm phong Th giữ trong vụ án, kết quả:

+/Tại bản kết luận giám định số 1182/GĐKTHS ngày 25/12/2018 của Phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định, kết luận:

- Mẫu gồm 15 (mười lăm) viên nén hình hộp chữ nhật màu vàng xanh được niêm phong ký hiệu QT01 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: MDMA. Tổng khối lượng mẫu 6,061gam.

-Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 04 (bốn) túi nilon được niêm phong ký hiệu QT01 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy Katemine. Tổng khối lượng mẫu 2,688 gam (hai phẩy sáu trăm tám mươi tám gam).

MDMA, Katemine là các chất ma túy nằm trong Danh mục mục I, STT 27 và Danh mục III, STT 35 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

+ Tại bản kết luận giám định số 1183/GĐKTHS ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Phòng Kỹ Thuật Hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận:

Trên mẫu vật cần có ký hiệu từ A1 đến A5 phát hiện được ba dấu vết đường vân, dấu vết đường vân phát hiện không đủ yếu tố giám định.

Về nguồn gốc số ma túy: Th khai mua của người phụ nữ chỉ biết tên là Vy, không biết tuổi, địa chỉ cụ thể, không nhớ và không xác định được số điện

thoại của Vy. Ngoài lời khai của Th không có tài liệu nào khác chứng minh. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với người đàn ông đã gọi điện cho Th để hỏi mua ma túy và người nam thanh niên đã đưa ma túy cho Th tại Quốc lộ 10 ở thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định vào ngày 24/12/2018, Th đều khai không quen biết, không biết họ tên, địa chỉ ở đâu, không nhớ biển kiểm soát xe, không nhớ và không xác định được số điện thoại. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với Vũ Quang M là người đã lái xe taxi biển kiểm soát 30E-303.70 chở Th từ Nam Định lên Hà Nam, Minh không biết việc Th cất giữ và vận chuyển trái phép chất ma túy đi bán, Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý đối với Vũ Quang M là có căn cứ.

Về vật chứng tài sản Th giữ:

Toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định, 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ của Nguyễn Văn Th và của anh Vũ Quang M, 01 giấy chứng minh nhân dân, số tiền 4.900.000VNĐ là giấy tờ tùy thân và tài sản của Th.

Đối với chiếc xe ô tô Taxi, biển kiểm soát 30E-303.70 nhãn hiệu HUYNDAI là tài sản Thộc quyền sở hữu của Công ty cổ phần thương mại vận tải Hoàn Kiếm, Địa chỉ: P708, N07, Khu đô thị mới Pháp Vân, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, giao cho Công ty cổ phần thương mại vận tải Hoàn Kiếm - Chi nhánh Nam Định quản lý và sử dụng. Công ty cổ phần thương mại vận tải Hoàn Kiếm - Chi nhánh Nam Định đã giao chiếc xe trên cho anh Lã Trung Dũng, sinh năm 1987. Chỗ ở: Thôn Liêm Thôn, xã Mỹ Thịnh, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định và Vũ Quang M để kinh doanh Taxi. Khi chở Th về Hà Nam, anh Minh không biết Th mang theo ma túy đi bán, không tham gia vào việc mua bán trái phép chất ma túy của Th. Công ty cổ phần thương mại vận tải Hoàn Kiếm - Chi nhánh Nam Định đã làm đơn đề nghị xin lại chiếc ô tô trên cho Công ty cổ phần thương mại vận tải Hoàn Kiếm – Chi nhánh Nam Định. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe HUYNDAI cho Công ty cổ phần thương mại vận tải Hoàn Kiếm chi nhánh Nam Định.

Cáo trạng số 10/CT-VSK - P1 ngày 12/03/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Văn Th về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 BLHS. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 9 đến 10 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 triệu đến 15 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng là ma túy đã hoàn trả sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen là phương tiện thông tin liên lạc trong quá trình Nguyễn Văn Th thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại cho Nguyễn Văn Th gồm: 01 (Một) Chứng minh thư nhân dân số 0151698211 và 01 (Một) giấy phép lái xe số 360120374382 đều mang tên Nguyễn Văn Th không liên quan đến vụ án;

- Trả lại cho Nguyễn Văn Th số tiền 4.900.000VNĐ là tài sản của bị cáo do lao động mà có, không liên quan đến vụ án nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Trả cho Vũ Quang M 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Nokia không liên quan đến vụ án.

Tại phiên tòa Nguyễn Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội cũng như nội dung quyết định truy tố của Viện kiểm sát tỉnh Hà Nam và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Kết quả Th giữ vật chứng, giám định đều khẳng định mẫu vật chứng được giám định là ma túy: Tổng lượng chất ma túy là 8,749gam cùng các tài liệu khác có trong hồ đủ cơ sở khẳng định Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam truy tố Nguyễn Văn Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 là chính xác, đúng người, đúng tội.

[3] Nhận xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy:

Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có hoàn cảnh rất éo le, kinh tế khó khăn.

Về tình tiết tăng nặng bị cáo không phải chịu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bản thân nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Gia đình bị cáo Thộc hộ nghèo hoàn cảnh hết sức khó khăn, gia đình bị cáo đang thờ cúng Liệt sỹ Tạ Văn Mạc là chú ruột của mẹ đẻ bị cáo. Do vậy, xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự an toàn xã hội là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm, các tệ nạn xã hội khác trong cộng đồng. Do đó cần có hình phạt xử lý nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây nên để giáo dục, răn đe và nâng cao hiệu quả của cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay và phòng ngừa chung. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng cân nhắc đánh giá, xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với mục đích Th lời bất chính. Cần xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo ở mức độ nhất định để xung quỹ nhà nước.

[5] Những vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai mua của người phụ nữ tên Vy, được một thanh niên đưa ma túy cho Th tại quốc lộ 10, thành phố Nam Định. Xong bị cáo không biết tuổi, địa chỉ, chỗ ở, không xác định được số điện thoại của Vy cũng như không quen biết, không biết họ tên biển số xe của người thanh niên đã đưa ma túy cho Th. Ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác để làm rõ các đối tượng trên. Yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam tiếp tục điều tra khi có đủ căn cứ phải xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Vũ Quang M là người lái taxi BKS 30E - 30370 nhãn hiệu Hyundai là tài sản Thộc quyền sở hữu của Công ty Cổ phần TM vận tải Hoàn Kiếm. Minh không biết việc Th cất giữ ma túy do vậy Cơ quan điều tra không xử lý đối với Vũ Quang M là đúng quy định pháp luật.

Chiếc xe ô tô BKS 30E - 30370 nhãn hiệu Hyundai đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam trả lại cho Công ty Cổ phần TM vận tải Hoàn Kiếm là đúng quy định pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định gồm: 01 (Một) phong bì niêm phong có số 1182/GĐKTHS là mẫu vật hoàn trả QT01. Tại mép dán mặt sau của phong bì có 02 (Hai) chữ ký; 02 dòng chữ ghi họ tên Hoàng Đình Ván, Vũ Văn Thành và 05 (Năm) hình tròn dấu đỏ, của Phòng kỹ Thậ

hình sự- Công an tỉnh Nam Định. Tình trạng phong bì niêm phong dán kín, nguyên vẹn.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen là phương tiện thông tin liên lạc trong quá trình Nguyễn Văn Th thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại cho Nguyễn Văn Th gồm: 01 (Một) Chứng minh thư nhân dân số 0151698211 và 01 (Một) giấy phép lái xe số 360120374382 đều mang tên Nguyễn Văn Th;

- Trả lại cho Nguyễn Văn Th số tiền 4.900.000VNĐ là tài sản của bị cáo do lao động mà có, không liên quan đến vụ án nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Trả cho Vũ Quang M 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Nokia không liên quan đến vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 38, 47, 50 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức Th, miễn, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt Nguyễn Văn Th 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2018.

Phạt bổ xung Nguyễn Văn Th 05 (Năm) triệu đồng xung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng.

- tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong có số 1182/GĐKTHS là mẫu vật hoàn trả QT01. Tại mép dán mặt sau của phong bì có 02 (Hai) chữ ký; 02 dòng chữ ghi họ tên Hoàng Đình Vắn, Vũ Văn Thành và 05 (Năm) hình tròn dấu đỏ, của Phòng kỹ Thạt hình sự - Công an tỉnh Nam Định. Tình trạng phong bì niêm phong dán kín, nguyên vẹn.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen; số Model: TA- 1010; số IMEI: 357328080349099, bên trong máy lắp 01 (Một) sim Viettel trên sim có các dãy số lần lượt là: 89840-48000- 00416-3238, kèm theo một cục pin của máy. Tình trạng máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng của máy. Là phương tiện thông tin liên lạc trong quá trình Nguyễn Văn Th thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại cho Nguyễn Văn Th 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân số: 151698211, mang tên Nguyễn Văn Th, sinh ngày 14/8/1989, nơi ĐKKHKT: Điệp Nông, Hưng Hà, Thái Bình do Công an tỉnh Thái Bình cấp ngày 03/12/2003; 01 (Một) giấy phép lái xe số 360129374382 mang tên Nguyễn Văn Th sinh ngày 14/8/1989. Nơi ĐKKHKT: Điệp Nông, Hưng Hà, Thái Bình do Sở Giao thông tỉnh Thái Bình cấp ngày 20/07/2017.

- Trả lại cho Nguyễn Văn Th số tiền 4.900.000VNĐ là tài sản của bị cáo do lao động mà có, không liên quan đến vụ án nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Trả cho Vũ Quang M 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen; Số Model: TA- 1010; số IMEI: 355816096774039, bên trong máy lắp 01 (Một) sim Vinaphon trên sim có các dãy số lần lượt là: 898402000-2146218478, kèm theo một cục pin của máy. Tình trạng máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng của máy.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/03/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí

Bị cáo Nguyễn Văn Th phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật mà người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không thi hành án thì phải chịu lãi theo quy định của Nhà nước tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Thận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND cấp cao;
- Viện kiểm sát ND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cục THA dân sự tỉnh Hà Nam;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Vp Tòa, VP HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lại Văn Phong

